|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **BÌNH PHƯỚC**  **TRƯỜNG THPT LỘC NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Lộc Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**Tổ Hóa – Thể dục năm học 2021 – 2022**

Căn cứ công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ công văn 2965/SGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022

Căn cứ vào Kế hoạch năm học 2021 - 2022 của Trường THPT Lộc Ninh,

Tổ Hóa - Thể dục xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2021 - 2022 như sau:

**I.** **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1.** **Bối cảnh năm học**

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học và tiếp tục thực hiện mục tiêu kép: vừa bảo đảm an toàn về phòng, chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành nhiệm vụ năm học.

 Ngành giáo dục cần chủ động xây dựng các kịch bản, giải pháp ứng phó với tình huống dịch Covid-19 dự báo còn kéo dài và diễn biến phức tạp.

Công tác tổ chức dạy học được yêu cầu “tận dụng tối đa thời gian tổ chức dạy học trực tiếp khi dịch bệnh được kiểm soát”. Trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp không thể tổ chức dạy học trực tiếp thì tổ chức dạy học trực tuyến để hoàn thành kế hoạch năm học, bảo đảm chất lượng giáo dục.

Năm học 2021 - 2022 là năm học mà toàn ngành chú trọng phát triển đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; …

**2. Thuận lợi**

- Tổ có 12 giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ, năng động, nhiệt tình, tận tâm với nghề, có tinh thần đoàn kết, tinh thần trách nhiệm cao, tinh thần tự học để nâng cao trình độ, nghiêm túc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cơ sở vật chất phục vụ dạy học cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu dạy học, có phòng bộ môn đạt chuẩn.

- Có sự quan tâm của Ban giám hiệu giúp tổ hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

**3. Khó khăn**

Do ảnh hưởng của dịch bênh, phải chuyển đổi từ việc dạy học trực tiếp sang hình thức dạy học trực tuyến nên gặp khá nhiều khó khăn:

- Một số em không có phương tiện hoặc không thể kết nối internet ổn định dẫn đến việc học không thật sự hiệu quả. Khi học trực tuyến tại nhà, học sinh cũng dễ dàng bị phân tâm bởi mạng xã hội hoặc các trang web khác,…. Vì vậy, các giáo viên bắt buộc phải giữ cho các lớp học trực tuyến luôn hấp dẫn và duy trì tương tác để giúp học sinh tập trung hiệu quả hơn vào bài học.

- Dạy học trực tuyến hoàn toàn khác so với các lớp học truyền thống, vì vậy đòi hỏi giáo viên phải có hiểu biết cơ bản về việc sử dụng các trang thiết bị, phần mềm dạy học. Vì không thể lên lớp và gặp mặt trực tiếp học sinh, giáo viên cần tìm hiểu thêm một số phương pháp dạy học mới, phù hợp hơn cho các lớp học trực tuyến. Không thể áp dụng các phương pháp giảng dạy, đứng lớp thông thường vào dạy học online.

- Việc sử  dụng các thiết bị điện tử trong thời gian dài cũng ảnh  hưởng không tốt đến sức khỏe học sinh.

4**. Tình hình đội ngũ năm học 2021 - 2022**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ và tên | Giới tính | Năm sinh | Trình độ CM | CM  đào tạo | Năm vào ngành | Danh hiệu năm qua |
| 1 | Tô Thị Mỹ Dung | Nữ | 1974 | ĐHSP TPHCM | Hóa | 1997 | LĐTT |
| 2 | Bùi Xuân Thọ | Nam | 1980 | ĐHSP ĐÀ LẠT | Hóa | 2008 | LĐTT |
| 3 | Phạm Đức Hải | Nam | 1982 | ĐHSP TPHCM | Hóa | 2005 | LĐTT |
| 4 | Lê Thanh Tùng | Nam | 1980 | ĐHSP TPHCM | Hóa- sinh | 2004 | LĐTT |
| 5 | Phan Thị Ý Nhi | Nữ | 1982 | ĐHSP TPHCM | Hóa | 2005 | LĐTT |
| 6 | Trần Hải Nam | Nam | 1987 | ĐHSP HUẾ | Hóa | 2011 | LĐTT |
| 7 | Nguyễn Thu Huyền | Nữ | 1989 | ĐHSP Q.NHƠN | Hóa | 2011 | LĐTT |
| 8 | Lê Sĩ Minh | Nam | 1990 | ĐHSP HN2 | Hóa | 2016 | LĐTT |
| 9 | Phan Thanh Nhân | Nam | 1991 | ĐHQG TPHCM | Hóa | 2013 | LĐTT |
| 10 | Lê Thị Vi | Nữ | 1992 |  | Hóa | 2016 | LĐTT |
| 11 | Nguyễn Hoàng Nguyên | Nam | 1979 | ĐHSPTDTT TPHCM | Thể dục | 2000 | LĐTT |
| 12 | Lê Tuấn Anh | Nam | 1990 | ĐHTDTT ĐÀ NẴNG | Thể dục | 2012 | LĐTT |

**II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

**Nhiệm vụ 1. Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống Covid-19, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục**

**1.1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống Covid-19 trong trường học**

**Biện pháp:**

- Tăng cường công tác giáo dục tuyên truyền cho GV và HS cùng với PHHS nâng cao ý thức phòng chống dịch, tuân thủ tốt các quy định của cơ quan chức năng.

**-** Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

**-** Bảo đảm vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí theo đúng sự hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên.

**-** Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo cáo với cơ quan Y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

**1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học**

**Biện pháp:**

**-** Xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT (4040/BGDĐT-GDTrH), trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương

- Chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19,  hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và internet để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến.

- Thay đổi phương tiện dạy học kéo theo vận dụng phương thức, kỹ thuật dạy học phải linh động phù hợp với tình hình, có kế hoạch cụ thể cho từng tuần, từng tháng tùy vào diễn biến dịch bệnh và hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên

**1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

**Biện pháp:**

- Vận dụng nền tảng số vào việc quản lý và dạy học, tất cả giáo viên cần tự học tập, trau dồi và trao đổi các kỹ năng, thủ thuật soạn kế hoạch bài dạy, bài tập và kiểm tra sao cho hiệu quả và sáng tạo, đảm bảo tính khách quan cao nhất có thể.

**-** Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

- Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

**-** Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của tổ chuyên môn theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị tổ chuyên môn.

**1.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

**Biện pháp:**

- Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Bộ, của Sở và BGH nhà trường trong việc kiểm tra đánh giá học sinh theo đúng quy định.

**-** Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

**-** Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá.

**-** Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến .

**Nhiệm vụ 2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

**Biện pháp:**

**2.1. Phát triển đội ngũ giáo viên**

- Tham gia đầy đủ, đúng tiến độ các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2021-2022. Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường.

- Thường xuyên trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cho giáo viên trong tổ chuyên môn.

**2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

- Đề xuất tăng cường các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

**-** Xây dựng ngân hàng câu hỏi, tài liệu học tập cho học sinh theo từng nhóm đối tượng

**Nhiệm vụ 3. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục**

**Biện pháp:**

**-** Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học.

**-** Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; tang cường áp dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục...

**III. CÁC CHỈ TIÊU**

1. **Đối với học sinh**

* Tỉ lệ trên điểm TB: 92%.
* Tỉ lệ học lực khá giỏi: 60%.
* Tỉ lệ thi TN THPT QG  xếp tốp 10 của tỉnh
* Tỉ lệ bỏ học: dưới 0,55%.
* Tỉ lệ lên lớp 99% học sinh (khối 10 và 11).
* Tỉ lệ học lực yếu kém dưới 1%.
* Có HSG cấp tỉnh.
* Có HSG Olympic K10, K11.
* Hạnh kiểm tốt đạt ít nhất 80% .
* Hạnh kiểm khá đạt ít nhất 19% .
* Hạnh kiểm TB và yếu dưới 1 %.

1. **Đối với giáo viên**

+ Có giáo viên tham gia công tác phòng chống dịch tại địa phương.

+ Có từ 2 giáo viên có viết chuyên đề hoặc sáng kiến.

+ 100% giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học đúng, đủ theo các tiết trong phân phối chương trình.

+ Mỗi GV thực hiện ít nhất 02 bài dạy tại phòng bộ môn.

+ 100% giáo viên thực hiện đúng, đủ những quy định trong PPCT môn học.

+ Mỗi giáo viên thao giảng 2 tiết/ 1HK; dự giờ 9 tiết/ 1HK.

+ 100% giáo viên tham gia đầy đủ các hoạt động Đoàn thể do ngành giáo dục, địa phương và nhà trường phát động

+ 100% giáo viên được đánh giá xếp loại thi đua đạt chuẩn theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

+ 100% giáo viên đạt lao động tiên tiến.

+ Tập thể được công nhận là tập thể lao động tiên tiến

+ Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: 2 lần/tháng

+ Kiểm tra tiến độ cho điểm: 1 lần/tháng

**IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THEO THÁNG**

1. **Kế hoạch thực hiện chuyên đề**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Thời gian** | **Tên chuyên đề** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| HKI |  |  |  |  |
| Tháng 11 | Thảo luận phương án kiểm tra đánh giá online | Tô Thị Mỹ Dung |  |
| HKII | Tháng 3 | Ngoại khóa | Cả tổ |  |

1. **Lịch trình thực hiện kế hoạch**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tháng** | **Nội dung công việc** | | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
|  | ***9/2021*** | - Chuẩn bị lễ khai giảng.  - Triển khai các văn bản chỉ đạo CM đầu năm.  - Thảo luận kế hoạch tổ, rà soát chương trình, xây dựng KHGD cá nhân.  - Ổn định nề nếp dạy và học.  - Vào chương trình, dạy theo TKB.  - Tiếp tục bồi dưỡng HSG  - Tập huấn công tác CM, CN (nếu có). | | Cả tổ    GV được pc |  |
|  | ***10/2021*** | - Chuẩn bị các loại hồ sơ sồ sách theo quy định, soạn giảng theo PPCT mới.  - Thao giảng 1 tiết (giáo án điện tử).  - Dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn.  - Thi HSG  - Cập nhật điểm vnedu  - Kiểm tra kế hoạch bài dạy | | Cả tổ  Cả tổ  GV được pc  TTCM |  |
|  | ***11/2021*** | - Dạy phụ đạo học sinh yếu, kém.  - Thực hiện chuyên đề 1.  - Dự giờ thăm lớp.  - Kiểm tra hồ sơ, giáo án của giáo viên.  - Thành lập NHĐ kiểm tra (có ma trận ).  - Phát động phong trào thi đua Dạy tốt–Học tốt.  - Thao giảng đợt 2. | | TTCM  Cả tổ | (chờ kế hoạch BGH) |
|  | ***12/2021*** | - Cập nhật sổ điểm.  - Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu, kém.  - Kiểm tra hồ sơ và việc thực hiện quy chế CM.  - Tiếp tục bồi dưỡng HSG Olympic  - Tăng cường dạy học bằng giáo án điện tử.   - Cao điểm dạy phụ đạo học sinh yếu kém.  - Ôn tập thi HK1- phân công ra đề thi  - Kiểm tra kế hoạch bài dạy | | Cả tổ    TTCM |  |
|  | ***1/2022*** | - Chú trọng ôn tập HKI cho học sinh.  - Thi HK 1  - Hoàn thành đánh giá, xếp loại GV HKI.  - Coi thi, chấm thi, vào điểm HKI.  - Xếp loại thi đua HKI. | | Cả tổ  TTCM |  |
|  | ***02/2022*** | - Vào chương trình HKII.  - Tập trung nâng cao chất lượng dạy học.  - Thanh tra  giáo viên.  - Tiếp tục rà soát chương trình theo chuẩn kiến thức – kỹ năng và giảm tải.  - Tăng cường dự giờ, thăm lớp. | | Cả tổ |  |
|  | ***03/2022*** | - Thao giảng HK2.  - Dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo viên.  - Tăng cường bồi dưỡng HSG Olympic  - Tổ chức ngoại khóa | | TTCM  GV được pc |  |
|  | ***04/2022*** | - Cập nhật sổ điểm.  - TTTD cấp trường  -Rà soát các kế hoạch đã và chưa thực hiện được – có phương án bổ sung kịp thời  - Tập trung phụ đạo học sinh yếu kém, đặc biệt là học sinh khối 12.  - Kiểm tra GV HKII.  - Kiểm tra việc thực hiện chương trình.  - Khối 12 hoàn thành nội dung trọng tâm | | Cả tổ  GV TD  TTCM  TTCM  Cả tổ |  |
|  | ***05/2022*** | - Tiếp tục tổ chức thao giảng, dự giờ.  - Đảm bảo chế độ điểm.  - Hoàn thành công tác thanh - kiểm tra GV.  - Cao điểm dạy phụ đạo học sinh yếu, kém HKII.  - Ôn tập HKII cho học sinh.  - Hoàn thành chương trình HKII.  - Tham gia coi thi, chấm thi, vào điểm HKII. | | Cả tổ  TTCM  Cả tổ |  |
|  | ***06/2022*** | - Thống kê chất lượng bộ môn.  - Hoàn thành các loại hồ sơ sổ sách cuối năm.  - Xét thi đua HKII, cả năm học.  - Xét lên lớp, thi lại, ở lại, rèn luyện trong hè.  - Tổng kết năm học.  - Phê ký học bạ.  - Tham gia coi thi tốt nghiệp THPT.  - Tham gia coi thi tuyển sinh vào lớp 10 | | TTCM  Cả tổ    GV được điều động |  |
| **PHÊ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU**  ...............................................................................  ...............................................................................  ...............................................................................  ...............................................................................  ............................................................................... | | | **TỔ TRƯỞNG**  **Tô Thị Mỹ Dung** | |  |